

Ý NGHĨA XÃ HỘI CỦA HOẠT ĐỘNG CÂU LẠC BỘ CỦA PHỤ NỮ HÀN QUỐC

*Nguyễn Thị Thu Hà**

Tóm tắt

Hàn Quốc là một quốc gia coi trọng tính tập thể, do đó hầu hết mỗi người đều sinh hoạt trong một tổ chức, một hoặc nhiều nhóm, hội khác nhau. Nghiên cứu này lựa chọn đối tượng nghiên cứu là các câu lạc bộ (nhóm sinh hoạt, sau đây gọi là CLB) của phụ nữ Hàn Quốc để tìm hiểu ý nghĩa xã hội của các nhóm này. Tác giả đã tiến hành nghiên cứu theo phương pháp thực địa trong 4 tháng, từ tháng 12 năm 2010 đến tháng 4 năm 2011 tại các CLB của Đoàn thể nông nghiệp Jumin (sau đây gọi là Jumin) trên địa bàn 2 tỉnh Seongnam và Yongin, Hàn Quốc; phỏng vấn sâu 15 đối tượng thành viên của các CLB này. Dựa trên dữ liệu thu thập trực tiếp từ quá trình điền dã, nghiên cứu này nhận thấy các CLB này có các ý nghĩa xã hội như: ① Hình thành mạng lưới và cộng đồng; ② Nhận ra chính mình và hình thành cái tôi mới; ③ Nâng cao ý thức bảo vệ môi trường sinh thái; ④ Tạo ra hình thức giáo dục đề án và địa điểm thực hành thực tế. Kết quả này sẽ có thể áp dụng để định hướng phát triển cho các hình thức CLB đang nở rộ ở Việt Nam hiện nay, tiến tới giảm tải số lượng các tổ chức quần chúng công đang tiêu tốn hơn 45.000 tỷ mỗi năm.

1. Đặt vấn đề

Xã hội Hàn Quốc hiện nay là xã hội ẩn danh và cá nhân hoá nhưng lại đang có những chuyển mình sôi động để tạo ra các mối quan hệ tinh thần giữa các cư dân với nhau. Lý do là vì ngay cả khi sống trong một xã hội hiện đại tiện lợi thì vẫn còn nhiều việc con người không thể giải quyết được một mình. Trong tình hình như thế này, xã hội Hàn Quốc đang hình thành nên các hội, nhóm với những hình thức đa dạng trên toàn quốc. Giống như thế này, những cư dân cư trú tại các thành phố hoặc tự thành lập các hội/nhóm để sinh hoạt; hoặc đăng ký hội viên vào các hội/nhóm có sẵn để hoạt động nhằm sinh hoạt giải trí hay hoạt động giao lưu mở rộng quan hệ, hoặc chuẩn bị để xin việc. Hội/nhóm tiêu biểu của các hình thức hoạt động CLB này là nhóm sinh hoạt của các đoàn thể nông nghiệp. Thời điểm năm 2011, Đoàn thể nông nghiệp Jumin ở thành phố Seong-nam và Yong-in, có nhiều các hội/nhóm nhất. Jumin đã thành lập các CLB khác nhau để sinh hoạt. Các thành viên của Jumin trong khi đăng ký vào các câu lạc bộ có sẵn trong Jumin để hoạt động đã xây dựng mạng lưới quan hệ xã hội để có được tính gắn kết và hội tụ nhằm mục tiêu cùng nhau giải quyết các vấn đề

*Trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu

không thể một mình giải quyết như vấn đề giáo dục con cái. Hơn nữa, các thành viên của CLB còn phát triển chính mình trong lúc trao và nhận ảnh hưởng khi tác động qua lại với các thành viên khác của CLB. Theo đó bài tham luận này đặt ra những câu hỏi như nguyên nhân dẫn đến hiện tượng này là gì, và ở khía cạnh xã hội thì ý nghĩa của hiện tượng này là gì. Nghiên cứu này bắt đầu từ những nghi vấn này để đặt câu hỏi: Ý nghĩa xã hội mà hoạt động của CLB trong Jumin mang lại cho các thành viên là gì, ngoài ra nó đã tác động ý nghĩa gì với Jumin và cộng đồng địa phương? Xa hơn, ý nghĩa tác động của hình thức CLB lên cộng đồng địa phương xuất hiện trong xã hội Việt Nam là gì? Tham luận này sẽ đi tìm câu trả lời cho những câu hỏi này.

2. Lựa chọn trường hợp nghiên cứu, đối tượng nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu

Có 3 lý do để tác giả chọn Jumin ở địa bàn Seongnam - Yongin, làm trường hợp nghiên cứu. Thứ nhất, Jumin là tổ chức nhấn mạnh hoạt động cộng đồng từ những ngày đầu thành lập đến tận thời điểm hiện tại. Thứ hai, Jumin không phải là đoàn thể nông nghiệp toàn quốc mà là tổ chức liên kết của người tiêu dùng cư trú tại địa phương hướng tới vận động cộng đồng địa phương. Thứ ba,

đây là Đoàn thể nông nghiệp có nhiều CLB nhất trong số các Đoàn thể nông nghiệp ở Seongnam và Yongin (tính đến thời điểm 2011).

Quyết định lấy Jumin có hoạt động CLB sôi nổi nhất để nghiên cứu về CLB, tác giả trực tiếp tìm tới Trung tâm văn hoá giáo dục của Jumin nằm ở phường Jeongja, thành phố Seongnam để tìm kiếm sự giúp đỡ. Hôm đó tác giả cũng đã đăng ký làm hội viên của Đoàn thể nông nghiệp này. Từ tháng 9 năm 2010 tác giả đã tham dự vào các chương trình hay đại hội do Jumin tổ chức, và tham gia các CLB do các cơ sở địa phương tổ chức để quan sát và tạo mối quan hệ. Sau đó, vào tháng 12 năm 2010 tác giả xác định vấn đề nghiên cứu và tiến hành phỏng vấn sau khi lập đôi tượng nghiên cứu; thời gian phỏng vấn sâu kéo dài trong 4 tháng. Nghiên cứu này chủ yếu sử dụng dữ liệu điều tra phỏng vấn sâu, ngoài ra còn sử dụng thêm tài liệu nghiên cứu cơ sở lý luận liên quan.

Thực tế tác giả đã tiến hành phỏng vấn 23 người, nhưng nghiên cứu này chỉ sử dụng nội dung nghiên cứu của 15 người trong số 23 người trên tiêu chuẩn chỉ lấy những hội viên đã hoạt động CLB hơn 1 năm trở lên và sinh hoạt đều đặn liên tục. Đặc điểm khái quát của các đối tượng nghiên cứu với tư cách là thành viên của CLB trong Jumin như bảng 1.

Bảng 1: Đặc điểm khái quát của đối tượng nghiên cứu Jumin

TT	Biệt danh	Năm sinh	Học lực	Nghề nghiệp	Con cái (Giới tính/ Tuổi, tiêu chuẩn 2011)	Nghề nghiệp của chồng (Thu nhập (won))	Kiểu nhà ở	Động cơ gia nhập	Năm gia nhập	Nơi sinh hoạt	Chức vụ trong HTX	CLB sinh hoạt
1	Đằm lầy	1957	ĐH	Nội trợ	Nữ/23 Nam/19	Nhà nghiên cứu (hơn 4 triệu)	Chung cư	Vận động bảo vệ môi trường	1995	Bundang	Ủy viên (Hội đồng)	Kèn ocarina
2	Gió xuân	1969	ĐH	Nội trợ	Nam /11	Nhân viên công ty (*)	Chung cư	Giáo dục cộng đồng	2004	Bundang	Hoạt động tình nguyện (Trưởng chi nhánh)	Kèn ocarina
3	Hạt bụi	1972	Đang học ThS	Nội trợ	Nam /12 Nam /7	Nhân viên công ty (hơn 6 triệu)	Chung cư	Giáo dục cộng đồng	2004	Bundang	Hoạt động tình nguyện	Tùng tùng cắc
4	Đám mây	1977	ThS	Nội trợ	Nữ /7 Nữ /2	Giáo viên	Chung cư	Bệnh dị ứng của con	2010	Bundang	Hoạt động tình nguyện	Tùng tùng cắc
5	Hạt lạc	1966	ĐH	Chuyên gia tư vấn trẻ em (từ năm 2008)	Nam /23 Nữ /22	Nhà nghiên cứu (hơn 4 triệu)	Chung cư	Giáo dục cộng đồng	1996	Suji	Hoạt động tình nguyện	Giáo dục cộng đồng
6	Lùng chó	1968	ĐH	Giáo viên mầm non cộng đồng (Từ tháng 9.2010)	Nam /15 Nữ /12	Nhân viên công ty (hơn 5 triệu)	Chung cư	Giáo dục cộng đồng	2004	Suji	Hoạt động tình nguyện	Bạn, tôi và núi
7	Dưới chân núi	1970	ĐH	Nội trợ	Nam /13 Nữ /11	Kinh doanh (Hơn 4 triệu)	Nhà riêng	Bệnh dị ứng của con	2005	Suji	Ủy viên (Phó chi nhánh)	Phong cảnh con người Tiếng gió Ấm thực

8	Chim nước	1972	ĐH	Đầu bếp trường họ (từ 3.2011)	Nam /10 Nữ /6	Nhân viên công ty (Hơn 6,6 triệu)	Nhà riêng	Giáo dục cộng đồng	2006	Suji	Hoạt động tình nguyện (Trưởng chi nhánh)	Phong cảnh con người Rừng nhỏ Cây hoa anh đào
9	Đồi xanh	1974	ĐH	Nội trợ	Nữ /11 Nam /5	Tự kinh doanh (Hơn 4,5 triệu)	Nhà riêng	Giáo dục cộng đồng	2005	Suji	Nhà hoạt động chính thức	Phong cảnh con người Rừng nhỏ Cây hoa anh đào Nhóm làng
10	Hoạ dâm bột	1976	ThS	Nội trợ	Nữ /7	Trưởng phòng tài vụ (Hơn 4,8 triệu)	Chung cư	Giáo dục cộng đồng	2008	Suji	Nhà hoạt động chi nhánh	Ấm thực Bạn, tôi và núi
11	Hoạ đại	1968	ĐH	Nội trợ	Nữ /12	Nhân viên công ty (Hơn 3 triệu)	Chung cư	Giáo dục cộng đồng	2004	Dongmaek	Ủy viên (trưởng ban)	Nhóm làng Suji
12	Eco	1969	ĐH	Nội trợ	Nữ /15 Nam /11 Nữ /9	Thiết kế ánh sáng (Hơn 3,5 triệu)	Chung cư	Bệnh dị ứng của con	2006	Dongmaek	Hoạt động tình nguyện (trưởng chi nhánh)	Hoa chi tử đinh hương Nhóm làng Suji Nhóm sinh thái
13	Khoai tây	1975	ĐH	Giáo viên mầm non	Nam /3 Nam /2	Nhân viên công ty (Hơn 4 triệu)	Chung cư	Giáo dục cộng đồng	2009	Dongmaek	Hoạt động tình nguyện	Gấu nước
14	Nữ thân nghìn năm	1972	ĐH	Nội trợ	Nữ /10 Nam /5	Giáo viên trung tâm (Hơn 5 triệu)	Chung cư	Bệnh dị ứng của con	2009	Chukjeon	Hoạt động tình nguyện	Dae Jang Geum, Nhóm làng
15	Odi	1977	ĐH	Nội trợ	Nam /9 Nữ /6	Nhân viên công ty (Hơn 3 triệu)	Chung cư	Bệnh dị ứng của con	2002	Chukjeon	Hoạt động tình nguyện	Nhóm làng Chukjeon, Dae Jang Geum

Ghi chú:

1). Vị trí trong Jumin của đối tượng trả lời không phải là biến số an toàn do mỗi Hội nghị lại có đặc điểm có thể biến đổi, nội dung trong ô ‘chức vụ trong Đoàn thể’ trên căn cứ theo tiêu chuẩn thời điểm năm 2011.

2). Là những người có kinh nghiệm hoạt động trong CLB khác, trước khi tham gia các CLB đang hoạt động hiện tại.

3) (*) Đã tiến hành phỏng vấn nhưng không thu được kết quả.

3. Ý nghĩa xã hội của CLB trong Jumin

3.1. Hình thành mạng xã hội và cộng đồng

3.1.1. Hình thành mạng xã hội

Putnam (1994) đã giải thích rằng sự tuân thủ ý thức tôn giáo và trong lớp học là yếu tố có thể dự đoán tốt nhất độ hài lòng về cuộc sống trong chiều kích cá nhân, nhưng cộng đồng thị dân cũng gây ảnh hưởng to lớn lên độ hài lòng không kém gì đặc tính cá nhân này (Putnam, 1994:171). Theo đó có thể nói các CLB trong Đoàn thể Jumin cũng gây ảnh hưởng lên mức độ hài lòng về cuộc sống của hội viên Jumin.

Hàn Quốc có nhiều trường hợp phụ nữ có công việc nhưng vẫn phải nghỉ việc do đẻ con. Quá trình này là quá trình chuyển đổi sinh hoạt từ nhân viên công ty sang người nội trợ. Việc di chuyển từ một xã hội không ngừng biến đổi sang một xã hội yên ắng khiến người phụ nữ nội trợ gặp phải nỗi cô đơn, biến động và thậm chí còn xuất hiện cả những trường hợp mắc chứng trầm cảm. Để thoát khỏi tình trạng sống cô đơn, đại đa số phụ nữ nội trợ Hàn Quốc coi trọng và có tâm thế muốn xây dựng mối quan hệ xã hội với người khác.

Trong quá trình nuôi dạy con một mình ở thành phố, có không ít việc họ phải tận dụng mối quan hệ xã hội để giải quyết tập thể. Họ cần hợp lực với những người xung quanh để làm đồ ăn an toàn, học cách nuôi dạy con đúng đắn, tạo không gian sống tốt dành cho con. Mặt khác, đời sống giải trí sẽ không thú vị khi chơi một mình nên họ có những nhóm biểu diễn hoặc ocarina có thể chơi cùng người khác để sinh hoạt giải trí lý thú hơn. Phần lớn các hội viên của Jumin đều xuất phát từ mối quan tâm của con, hoặc từ mối quan tâm của chính bản thân để tham

gia các CLB trong Jumin với mục đích tạo các mối quan hệ xã hội. Ở Jumin, phụ nữ nội trợ đã tìm thấy con đường giải quyết các công việc mà họ không thể một mình giải quyết.

[Dưới chân núi] đã đăng ký hội viên vào Jumin do con của cô bị bệnh dị ứng, nhưng thông qua các CLB cô đã thoát khỏi cuộc sống nuôi con một mình, qua đó chúng ta có thể biết được rằng đây là cơ hội tốt cho chính bản thân cô.

“Thời điểm lần đầu tiên tôi gửi con đi học ở nhà trẻ này cũng là lần đầu tiên tôi tiếp xúc với xã hội sau thời gian dài chỉ ở nhà một mình nuôi con. Có thể xem như tôi đang hoà nhập lại xã hội sau khi thoát khỏi nhà bằng cách gửi con đi học. Khi chưa có con, tôi cũng có công việc riêng và ý thức riêng cũng cao, nhưng vì con tôi đã nghỉ việc ở nhà nội trợ và toàn tâm toàn ý vào việc nuôi con, thế nên tôi cảm giác như mình hoàn toàn cách biệt với thế giới và xã hội. Tôi nghĩ tại địa điểm cùng chung tay nuôi dạy con này, nơi tôi đã gặp gỡ người khác chính là món quà với tôi.” (Trường hợp [Dưới chân núi], cơ sở Sujji, phó trưởng chi nhánh)

[Dưới chân núi] gần như hàng ngày phải nuôi con một mình nên cô nghĩ rằng việc cô tham gia vào các nhóm nuôi dạy con tập thể của Đoàn thể này và tạo được mối quan hệ mới với những người cùng tham gia là món quà cho bản thân cô. Có thể thấy con người có thể hình thành các mối quan hệ xã hội bằng cách tham gia vào các nhóm hoạt động cộng đồng, giống như trường hợp của [Dưới chân núi]. Trong quá trình cho đi và nhận

lại sự giúp đỡ khi xuất hiện bạn mới thì họ sẽ dần xa nổi cô đơn trong cuộc sống. Mỗi quan hệ con người mà CLB của Jumin cung cấp tạo ra lợi ích cho những người mẹ Hàn Quốc đang chăm con giống như [Dưới chân núi]. Đây là ‘Đầu tư rất nhỏ giống như tham gia vào những CLB gọi là vốn xã hội, giống như kiểu những đồng xu được tiết kiệm trong con lợn đất nếu cứ dồn lại sẽ tạo ra khoản tiền lớn’ mà Putnam (2000) đã luận bàn về vốn xã hội. Giống như lời (Putnam, 2000:152) nói, mỗi quan hệ con người được liên kết với nhau sẽ trở thành vốn xã hội thường nhật của chính bản thân người đó khi các thành viên của Jumin hoạt động tại các CLB như trường hợp của [Dưới chân núi].

Những hội viên đang hoạt động CLB trong Đoàn thể Jumin có mối liên kết bền chặt rất tốt. Là thành viên của Jumin thì lẽ dĩ nhiên họ có nhiều việc cần liên kết với nhau, và vì là thành viên của các CLB trong Jumin nên họ lại có nhiều lúc phải gặp gỡ nhau hơn. Trong quá trình gặp gỡ để hoạt động thì mối quan hệ được hình thành và thân thiết hơn. Nhờ mối quan hệ thân thiết mà các thành viên của CLB trong Jumin còn có những trường hợp chuyển nhà đến sống cùng khu phố với nhau. Trong lúc sinh hoạt tại Nhóm giáo dục cộng đồng chi nhánh Suji, họ trở nên thân thiết rồi vì các bà mẹ muốn thường xuyên gặp gỡ nhau và vì các con cũng muốn thường xuyên đi chơi cùng nhau nên họ đã chuyển nhà về sống gần nhau.

Hơn nữa, thông qua mối quan hệ xã hội này họ còn có thể giúp đỡ lẫn nhau khi phát sinh những việc khó trong cuộc sống thường nhật. Ví dụ, khi họ bận không thể đón con đi học về thì họ nhờ các bà mẹ khác trông con hộ.

Mặt khác, mỗi quan hệ xã hội hình thành trong đoàn thể kiểu CLB của Jumin đơn giản không chỉ hỗ trợ để mang đến cơ hội gặp gỡ những người bạn mới trong cuộc sống hàng ngày, hoặc giải quyết vấn đề nhỏ trong cuộc sống mà nó còn là động lực để phát triển chính mình thông qua mối quan hệ giữa các nhân đó. Mỗi quan hệ xã hội với tư cách là nguồn động lực không chỉ tạo ra nhu cầu tìm kiếm sự trưởng thành về mặt xã hội mà còn thúc đẩy các hoạt động kinh tế. [Dưới chân núi] tự hào rằng, mỗi quan hệ xã hội của CLB trong Jumin đã đóng góp vào hoạt động kinh tế của các thành viên.

“Những người biết đến nhau ở Jumin đều có nhiều mối quan hệ khác trong lĩnh vực của từng người nên họ vừa thuê tôi làm việc và trở thành khách hàng của tôi, vừa có vai trò quảng bá với những người xung quanh. Ngoài ra, đây còn là nơi để giao tiếp với mọi người và hiểu biết về thế giới quanh nhanh hơn bất cứ nơi đâu nên trong khi thực hiện kế hoạch hoạt động cùng nhau, chúng tôi có thể cùng trưởng thành, vì thế nó rất tốt.” (Trường hợp [Hạt lạc], chi nhánh Suji, nhà hoạt động tình nguyện)

[Hạt lạc] tự hào khoe rằng mối quan hệ xã hội hình thành trong các CLB Jumin ảnh hưởng tốt tới nghề nghiệp cô đang làm. Nghề nghiệp của [Hạt lạc] là chuyên gia tư vấn trẻ em và cô còn trực tiếp điều hành một trung tâm tư vấn, những người cô mới quen biết trong CLB Jumin đã giới thiệu khách hàng tới trung tâm tư vấn của cô. Trung tâm tư vấn thì yếu tố kinh doanh là vấn đề phát triển khách hàng, mà nếu vấn đề này được giải quyết thì việc kinh doanh của Trung tâm

tư vấn sẽ thuận lợi và doanh thu cũng sẽ cao lên. Theo đó các mối quan hệ xã hội hình thành trong các CLB trở thành nguồn tài nguyên để hoạt động kinh tế.

Còn có trường hợp có được nghề nghiệp thông qua mạng lưới quan hệ xã hội hình thành trong Jumin. Chuyên ngành cử nhân của [Chim nước] là khoa thực phẩm dinh dưỡng. Sau khi kết hôn cô đã chỉ ở nhà nội trợ nhưng khi con cái lớn lên thì cô có thời gian rộng rãi hơn nên nảy sinh kế hoạch đi xin việc. Trường mầm non Giác Mơ trong Jumin đang tuyển chuyên gia dinh dưỡng nên [Chim nước] đã nộp đơn và thi đỗ làm giáo viên dinh dưỡng. [Chim nước] là thành viên của Jumin và là thành viên của Nhóm giáo dục cộng đồng nên có thể có nhiều kinh nghiệm giáo dục cộng đồng hơn người bình thường. Chúng ta có thể đoán được rằng cô đã nhận được công việc này thông qua mối quan hệ xã hội tích lũy trong Jumin.

Các mối quan hệ xã hội giữa phụ nữ trong CLB Jumin được hình thành giống như những gì đã khảo sát đến giờ. Mỗi quan hệ xã hội này không phải đơn giản là xuất hiện bạn hay người quen mới mà nó còn giúp cải thiện môi trường sống, và còn hỗ trợ hoạt động kinh tế của các bà nội trợ. Đặc biệt, mối quan hệ xã hội hình thành trong CLB Jumin được hiện thực hoá tới cả trường đề án, thương mại cộng đồng hay cả dự án đóng góp cho xã hội địa phương như doanh nghiệp mang tính xã hội.

3.1.2. Hình thành cộng đồng

Hội viên của Jumin vùng Seongnam - Yongin thường sống ở chung cư. Việc mỗi gia đình sống trong một ô chung cư khiến từ người lớn đến trẻ em

đều phải sống trong môi trường không có ngột ngạt, thiếu sinh khí. Môi trường sinh hoạt ảnh hưởng từ sức khoẻ đến giáo dục, mối quan hệ bạn bè trong quá trình trưởng thành của trẻ. Với mục đích cải thiện môi trường sống ngột ngạt, các nhóm cộng đồng địa phương đã thành lập và hoạt động sôi nổi. Trong đó có thể kể tên nhóm sinh hoạt thuộc Jumin. Các hội viên Jumin đang thực hiện hoạt động trong khi cùng nhau lập và tham gia các CLB quy mô nhỏ từ trong địa phương nơi họ đang sống. Từ nhóm sinh hoạt nhỏ hình thành tự phát có thể mở rộng thành vận động cộng đồng địa phương, và có thể lớn thành vận động xã hội.

“Sau khi Jumin mở chi nhánh, tôi tham gia Nhóm làng và bắt đầu xuất hiện hàng xóm. Coi như là tôi đã có người quen... Nhưng mà vấn đề khó khăn trong việc nuôi dạy con thì vẫn chưa được giải quyết. Vì thế (tôi đã nghĩ) rằng ‘Chắc hẳn vẫn còn những hội viên khác vất vả giống như tôi’. Bởi vì ai cũng đều nuôi con một mình. Tôi nghĩ giờ mỗi người đều đang vất vả nuôi con trong từng ô từng ô chung cư nên mình hãy cùng tập trung những bà mẹ đang nuôi con tại nhà trong số các hội viên xem sao, thế là chúng tôi lập ra nhóm (Vị ngon) hồi đầu.” (Trường hợp [Khoai tây], chi nhánh Dongbaek, nhà hoạt động tự nguyện)

[Khoai tây] đã phát biểu nội dung phỏng vấn trên là trường hợp nuôi con một mình do không có người giúp đỡ vì nhà nội cũng ở xa và nhà ngoại cũng ở xa. Vì cô gặp nhiều điểm hạn chế trong khi nuôi con nên cô đã liên kết các hội viên có hoàn cảnh tương tự làm một nhóm để lập

ra Nhóm giáo dục cộng đồng ‘Tùng tùng các’. Tất cả các CLB Jumin với tư cách là các nhóm tự phát như nhóm giáo dục cộng đồng chi nhánh Dongbaek trở thành không gian có thể giải quyết những công việc mà cá nhân không thể. Những nhóm sinh hoạt hình thành như thế này sẽ hỗ trợ tôi và anh nếu tôi giúp đỡ anh, hơn nữa nó còn đặt nền móng cho tư duy hãy cùng nhau giải quyết vấn đề mà bất kỳ ai trong chúng ta đã không thể giải quyết được” (Putnam, 1994:220). Ngoài ra, như đã thấy ở nội dung phỏng vấn, [Khoai tây] bắt đầu hoạt động nhóm sinh hoạt từ Nhóm làng xã. Trước tiên cô tham gia vào nhóm làng, và sau khi quen thêm người thì cô thực hiện thêm những hoạt động khác, việc này là phổ biến trong Jumin.

Kết quả phân tích trong nghiên cứu này thấy rằng các CLB của Jumin là tổ chức tự phát mang tính hiện đại, có khả năng tin tưởng và hợp tác có ý nghĩa. Jumin có vị trí ở địa phương Seongnam-Yongin đã có tới 15 nhóm sinh hoạt xuất phát từ mục tiêu chung được lập ra một cách tự phát và hoạt động sôi nổi. Nhóm sinh hoạt địa phương lành mạnh tồn tại như thế này không chỉ hỗ trợ phát triển Jumin mà các nhóm tự phát này càng tồn tại nhiều thì xã hội địa phương đó càng có ảnh hưởng tốt lên sự phát triển mối quan hệ mang tính cộng đồng. Nhóm sinh hoạt thuộc Jumin đóng góp lớn để xã hội địa phương phát triển.

3.2. Xác nhận bản ngã và hình thành cái tôi mới

Tocquevill đã nói trong cuốn “Chủ nghĩa dân chủ Mỹ” (1985) rằng “trong cộng đồng tự phát, con người sẽ có tình cảm và suy nghĩ mới mẻ, tâm hồn rộng mở, khả năng hiểu biết được khai phóng

chỉ nhờ hành vi hợp tác cho đi và nhận lại giữa nhau.” (Putnam, 2000:560). Cộng đồng tự phát là nơi mà ở trong đó những người có mục đích chung cùng tham gia thực hiện chung và kết nối mối quan hệ lẫn nhau. Điều này cho thấy, trong khi tham gia vào các CLB trong Jumin, trong quá trình tình cảm, suy nghĩ, tâm hồn, hiểu biết phát triển thì bản ngã của những người tham gia sẽ được cụ thể hoá và tái cấu trúc trong CLB. Những phụ nữ nội trợ đang tham gia vào các CLB Jumin trước kia chỉ có mối quan tâm duy nhất là con cái giờ thông qua các hoạt động đã quan tâm đến cả bản thân mình. [Chim nước], một đối tượng nghiên cứu trong tham luận này là một trường hợp như thế.

“Con là con, còn tôi là tôi. Trước kia tôi thực sự muốn học tiếng Anh nhưng không thể. Thế nhưng trong lúc nuôi dạy con cái chung thì tôi lại muốn đi tìm lại chính mình, tôi đã nghĩ về điều đó rất nhiều. Ở đây chúng tôi đang làm rất nhiều việc cùng nhau. Trong khi va chạm với nhau (với những bà mẹ có con khác) thì tôi thấy một số người khác nói tiếng Anh tốt còn tôi lại không thể. Vì thế tôi đang học tiếng Anh, việc mà trước kia tôi chưa thể làm.” (Trường hợp [Chim nước], chi nhánh Suji, trưởng chi nhánh.)

Mặt khác, trong số những người mẹ tham gia vào nhóm giáo dục chung thì trường hợp phát hiện ra năng lực tiềm ẩn của mình, phát triển năng lực đã phát hiện đó để bước từ gia đình ra xã hội không chỉ có một hai người. Ví dụ là [Hạt lạc] và [Lùng chó]. Thông qua 2 trường hợp này, chúng ta sẽ có thể kiểm tra được thành viên CLB đã hình thành bản ngã mới như

thế nào. Trước tiên thông qua trường hợp của [Hạt lạc], chúng ta hãy cùng quan sát quá trình hình thành bản ngã mới.

“Thông qua em dâu tôi biết được Trường Sáng tạo là nơi nuôi dạy trẻ một cách tự do. Vì thế ban đầu tôi chỉ gửi mình con đi học ở đây. Khi trực tiếp tham gia vào nhóm sinh hoạt này với tư cách là một người mẹ thì tôi thấy rất hài lòng, vốn lẽ tôi đã quan tâm nên ngành mà tôi bắt đầu học là giáo dục mầm non. Trong khi thực hiện chuyên môn giáo dục mầm non, tôi vừa đọc rất nhiều sách và tham gia nhiều hoạt động tình nguyện dành cho trẻ em do tôi yêu quý mọi đứa trẻ chứ không phải chỉ mình trẻ em trong Jumin. Thế rồi một năm sau tôi được làm giáo viên tại nhóm giáo dục chung trong lúc đang còn theo học hệ cử nhân.”

Hồi nhỏ ước mơ của [Hạt lạc] là trở thành cô giáo nhưng vì gia đình cô đã từ bỏ. Tốt nghiệp trường đại học thương mại và làm việc ở Công ty phát triển nhà ở Daehan, [Hạt lạc] không hề có mối quan hệ với lĩnh vực giáo dục mầm non. Thế nhưng như chúng ta nhìn thấy ở trên, [Hạt lạc] ban đầu chỉ đơn giản là gửi con của mình tới nhóm sau giờ học trong Jumin nhưng trong quá trình hoạt động với tư cách người mẹ ở đây, cô thấy hài lòng với hình thức giáo dục thuận tự nhiên nên mối quan tâm đến trẻ em càng lớn hơn. Thông qua quá trình này, [Hạt lạc] xác nhận bản ngã và giác ngộ việc mình muốn làm là việc liên quan đến giáo dục mầm non. Thế rồi [Hạt lạc] đã đi học Khoa giáo dục mầm non một cách chuyên môn để phát triển năng lực tiềm ẩn của mình. Chúng ta

có thể đoán được rằng cô đã thực tập tại nhóm sau giờ học Jumin những gì mình học được tại trường đại học trong khi tham gia ở đây với tư cách là giáo viên. Thế rồi cô trở thành cô giáo của nhà trẻ ‘Tùng tùng cúc’ trong Jumin. Nhưng ở ‘Tùng tùng cúc’ cô lại một lần nữa phát hiện ra cái mình muốn làm. Trong quá trình hàng ngày gặp gỡ trực tiếp và sống với trẻ con ở ‘Tùng tùng cúc’, cô đã giác ngộ rằng việc cô thực sự muốn làm không phải là trở thành giáo viên mầm non.

Cô đã sống cùng trẻ suốt 5 ngày của một tuần tại “Tùng tùng cúc” nên quan hệ của cô với các con tốt hơn nhưng còn nhu cầu hiểu tâm hồn trẻ thì cô lại không thể giải quyết được. Cô nhận ra để hiểu rõ tâm hồn của trẻ thì chỉ ở cùng với trẻ vẫn thiếu, nên [Hạt lạc] đi học cao học về giáo dục mầm non. Chuyên ngành thạc sỹ của [Hạt lạc] là trị liệu qua trò chơi. Sau khi học xong thạc sỹ, cô làm nghề tìm hiểu trẻ thông qua trò chơi.

Nội dung mà tác giả phân tích đến giờ đã giới thiệu về quá trình tìm thấy cái tôi trong khi kết nối nhân duyên với Jumin và hoạt động ở đây. [Hạt lạc] tìm thấy cái tôi thông qua nhóm giáo dục chung. Bắt đầu từ một phụ nữ nội trợ gửi con đi học ở Trường Sáng Tạo, một hình thức sau giờ học, cô đã chuyển hoá mình thành cử nhân giáo dục mầm non, cuối cùng cô tìm thấy cái tôi là chuyên gia tư vấn trẻ em và hình thành nên bản ngã mới. Sự chuyển mình lớn như thế này trong cuộc đời được tác dụng từ nhóm sinh hoạt trong Jumin.

Ví dụ chuyển đổi sang bản ngã mới trong quá trình hoạt động Jumin còn có trường hợp [Lùng chó]. [Lùng chó] là phụ nữ nội trợ, trong quá trình hoạt động với tư cách một người mẹ, cô đã nghĩ về

tố chất của nghề giáo và nỗ lực để trở thành giáo viên. Vì thế cô đã tự học rất nhiều về trẻ rồi cuối cùng làm việc với tư cách giáo viên tại nhà trẻ chung ‘Bạn, tôi và núi’ tại chi nhánh Suji Jumin. Quá trình này cho thấy đây là quá trình chuyển mình từ người nội trợ thành giáo viên thông qua nhóm nhỏ. Điều này cũng chính là ý nghĩa của hoạt động CLB - hoạt động cộng đồng.

3.3. Phát triển ý thức sinh thái

Bước vào xã hội hiện đại thì kinh tế cũng phát triển tăng tốc, đồng thời nó kéo theo các vấn đề phá huỷ môi trường. Môi trường sống như ô nhiễm không khí, ô nhiễm nước, ô nhiễm đất, phá huỷ hệ sinh thái đã trở nên trầm trọng trong thời gian qua. Vận động bảo vệ môi trường đã trải qua lịch sử lâu dài, bắt đầu từ chính phủ đến các cơ quan nhà nước, đoàn thể xã hội và tổ chức địa phương; hoạt động đó được duy trì nhưng vẫn còn nhiều vấn đề cần phải suy nghĩ. Hơn tất cả, điều quan trọng nhất là ý thức đúng về sinh thái của con người. Các nhóm sinh hoạt trong Jumin có mối quan tâm lớn về việc uơm mầm cho cư dân ý thức bảo vệ sinh thái đúng đắn. Nghiên cứu này đi tìm hiểu các loại CLB đã giúp các thành viên tiếp nhận ý thức bảo vệ sinh thái theo hình thức nào.

Thứ nhất, thông qua Nhóm làng xã. Trong nội dung hoạt động của Nhóm làng xã có các hoạt động như làm xà phòng tự nhiên, làm nước rửa chén tự nhiên, làm giẻ rửa bát tự nhiên, làm băng vệ sinh sạch, làm mỹ phẩm tự nhiên. Hoạt động Nhóm làng xã có ý nghĩa về sinh thái góp phần nâng cao ý thức bảo vệ môi trường và ý thức về sinh thái cho những người tham gia Nhóm làng xã. Những vật

phẩm này là sản phẩm thân thiện với môi trường có tác dụng thay thế loại bỏ những vật phẩm gây nguy hiểm cho môi trường. Các thành viên của Jumin cùng tập trung lại để làm ra những sản phẩm thân thiện với môi trường, trong quá trình này họ dần dần có ý thức bảo vệ hệ sinh thái.

Thứ hai, thông qua Nhóm ẩm thực. Việc chỉ sử dụng nguyên liệu thực phẩm hữu cơ trong Nhóm ẩm thực giúp nâng cao ý thức bảo vệ sinh thái của các thành viên. Trong số các thành viên Jumin có khá nhiều đối tượng nghiên cứu của tham luận này đăng ký hội viên vào Jumin với mục đích để sử dụng thực phẩm hữu cơ. Nhìn điều này thì thấy hội viên Jumin có ý thức tạo ra miếng ăn an toàn và xây dựng môi trường tốt hơn, nhưng thông qua Nhóm ẩm thực, có thể biết được ý thức đó đã được tăng lên. Nguyên liệu thực phẩm hữu cơ có vị hơi khác so với nguyên liệu thực phẩm thông thường. Vì thế quá trình đang dùng nguyên liệu thực phẩm thông thường mà đổi sang thực phẩm hữu cơ thì người nội trợ và các thành viên trong gia đình sẽ gặp phải vấn đề không thể thích ứng ngay với vị đó. Nhưng thực phẩm Jumin là thực phẩm sạch không phun thuốc nông nghiệp hay sử dụng phân bón hoá học trong quá trình sản xuất. Thực phẩm Jumin trước tiên tốt cho sức khoẻ và không gây hại cho môi trường. Những tri thức về sinh thái này có thể học được trong Nhóm ‘Gói ẩm thực’.

Thứ ba, thông qua nhóm giáo dục chung. Nhóm giáo dục chung nâng cao ý thức môi trường cho hội viên và con cái của họ. Nhóm giáo dục chung coi trọng hoạt động sinh thái. Trước hết Nhóm giáo dục chung chủ yếu sử dụng đồ chơi tự nhiên để cho trẻ chơi hàng ngày, cả con

cái và mẹ đều dễ hình thành ý thức loại bỏ không sử dụng đồ chơi nhựa và sống hoà mình cùng thiên nhiên. Hơn nữa vì con cái và các thành viên gia đình cùng ăn thực phẩm hữu cơ nên ý thức phải ăn thực phẩm hữu cơ càng được củng cố hơn. Vì việc cho con ăn thực phẩm hữu cơ để sức khoẻ của con tốt lên có thể nhìn thấy trực tiếp bằng mắt nên niềm tin về thực phẩm an toàn càng mạnh mẽ hơn. Hơn nữa con vừa được học riêng về thực phẩm hữu cơ, vừa củng cố ý thức sinh thái hơn. Và hoạt động chủ yếu của nhóm giáo dục chung là đi dã ngoại nên thông qua đó các con và mẹ sẽ trở nên thân thiện với môi trường. Vì hầu như hàng ngày đều lên núi, xuống đồng, vào rừng nên các con sẽ xuất hiện ý thức bảo vệ sinh thái của động vật và cây cối tươi đẹp mà các con đang nhìn thấy tận mắt.

Thứ tư, thông qua nhóm sinh thái. Bản chất của hoạt động nhóm sinh thái có mục đích là sống chung với hệ sinh thái. Mỗi khi hội viên tham gia vào Nhóm sinh thái nhóm họp lại, họ nghe giáo viên sinh thái giảng về sinh thái trong khi cùng nhau leo núi. Mỗi tháng Nhóm đi leo núi 2 lần nên kiến thức về sinh thái cũng dần dần được tích lũy nhiều hơn.

Thứ năm, thông qua Nhóm đọc sách. Trường hợp nhóm đọc sách, hội viên sẽ trao đổi ý thức về môi trường lẫn nhau trong khi cùng đọc sách liên quan đến môi trường và cùng thảo luận.

Ngoài những hoạt động chủ yếu của các CLB, ta có thể thấy được rằng thông qua giao tiếp riêng giữa các thành viên, họ còn nuôi dưỡng ý thức sinh thái. Hội viên của CLB trong Jumin nói chuyện về những vấn đề xã hội như siêu dự án cải tạo sông, nhà máy điện, vấn đề bò điên,...

3.4. Cung cấp nơi học tập thực tế và hình thức giáo dục đề án

3.4.1. Cung cấp hình thức giáo dục đề án

Giáo dục hiện đại do nhấn mạnh sự phát triển lý tính và trí tuệ con người nên đã hình thành nên những cơ sở giáo dục dần xa rời thiên nhiên và khiến học sinh phải tiếp nhận kiểu học thụ động. Những người mẹ hội viên Jumin không thích điều này do họ đã trực tiếp trải nghiệm hình thức giáo dục hiện đại này, và thế là họ đã tạo ra hình thức giáo dục đề án - không phải hình thức truyền thống mà họ đã từng học.

“Những trường mầm non truyền thống có cái gì đó khiến tôi không hài lòng. Những yêu cầu học sinh học kiến thức quá nhiều khiến những người tham gia vào nhóm của chúng tôi không thích. Và chúng tôi nghĩ rằng giá như các con có thể có thời kỳ tuổi thơ theo kiểu sống như anh em trong nhà giữa những người hàng xóm, chơi đùa trên núi và cánh đồng. Nhưng những trường mầm non kiểu này lại không có ở Dongbaek.” (Trường hợp [Khoai tây], chi nhánh Dongbaek, hội viên)

Trong số các hội viên của Jumin, người không muốn nhận hình thức giáo dục hiện hành - hình thức coi trọng giáo dục sớm. Cô muốn gửi con đi học trường mầm non có môi trường thân thiện với thiên nhiên nhưng vì nơi cô đang sống không có nên những người đồng lòng đã hội tụ nhau lại để tạo ra không gian thân thiện với môi trường. Nhóm giáo dục cộng đồng đã dần dần được hình thành trong Jumin theo kiểu như thế này. CLB này xuất phát từ quan điểm phản đối giáo dục hiện hành. Nội dung hoạt động của

Nhóm chăm sóc trẻ chung này là giáo dục nhấn mạnh tính cộng đồng và hình thức tiếp cận ở giai đoạn ấu nhi thân thiện với môi trường hơn, sao cho các con có thể chung sống cùng với thiên nhiên bằng cách hàng ngày cho con đi dã ngoại. Lý do xem trọng dã ngoại như thế này là vì nó ảnh hưởng tích cực lên quá trình trưởng thành của trẻ và giảm thiểu tính bạo lực, đồng thời nuôi dưỡng tính tự lập, tự chủ, tính phát triển và tính sáng tạo cho trẻ. Nếu đi dạo trên núi và đồng thì con có thể vui chơi thoải thích và có thể chơi tự do. Ngoài hoạt động dã ngoại, Nhóm giáo dục chung còn cung cấp nhiều thời gian hoạt động tự do như vẽ tranh tự do và chơi tự do cho trẻ. Trong thời gian tự do, con sẽ vẽ tranh hoặc chơi một cách tự do. Đây là một tổ chức hầu như không có việc phải tuân theo chỉ thị của giáo viên. Vì con được sống tự do nên tính tự chủ của con cũng được xác lập và con tích lũy được nhiều kinh nghiệm một mình tự làm cái gì đó và tự tìm làm cái gì đó, do đó tính tự lập và tính sáng tạo của con cũng được nảy sinh.

Người mẹ muốn tự tạo ra không gian giáo dục đề án thân thiện với môi trường sẽ vấp phải nhiều hạn chế. Vì thế họ phải hợp tác với nhau thông qua các mối quan hệ để tạo ra không gian giáo dục thân thiện với thiên nhiên. Như Putnam (2000) đã trình bày, các mối quan hệ xã hội mà cha mẹ có với tư cách là vốn xã hội không chỉ đóng góp lớn đến hạnh phúc của con mà còn đến cả giáo dục của con. Ông nói rằng, so với vốn xã hội mang tính công thức, vốn xã hội thông thường còn là yếu tố quan trọng hơn đến thành tích giáo dục. Thông qua các CLB, số lần tạo mối quan hệ có ưu

thế thông thường đang tạo ra mối quan hệ tương hỗ gắn kết với thành tích học tập tại trường học (Putnam, 2000: 488~505). Đối tượng của nhóm giáo dục chung Jumin trước hết là trẻ em nhưng các bà mẹ của những đứa trẻ này cũng cùng tham gia và hoạt động trong Nhóm giáo dục chung. Họ cùng điều hành nhóm giáo dục chung và cùng đầu tư nhiều thời gian hoạt động cùng nhau, trong quá trình này mạng lưới xã hội được hình thành sẽ hỗ trợ cho giáo dục con cái. Các mẹ liên kết với nhau tạo thành một, và hình thành không gian giáo dục thuận tự nhiên cho những đứa con cùng độ tuổi. Nếu không có mối quan hệ (mạng xã hội) của mẹ thì thật khó để cung cấp cho các con không gian này. Hơn nữa những người mẹ mà nghiên cứu này điều tra lại trực tiếp chia nhau điều hành nhóm trẻ chung. Họ đã phải giành nhiều thời gian hơn các mẹ gửi con tới nhà trẻ thông thường do phải làm nhiều việc như lập nội dung giáo dục, tài chính, xe đưa đón, thực đơn, nấu ăn và vệ sinh. Căn cứ điều này trong Nhóm giáo dục chung, người mẹ không đơn giản là phụ huynh mà họ còn chia sẻ mọi vai trò từ Hiệu trưởng đến giáo viên. Bố mẹ quan tâm và đồng hành cùng con nhiều thì sẽ cung cấp môi trường để các con có thể trưởng thành tự do.

Ngoài ra, việc sống trong Nhóm trẻ chung giúp con hình thành nhiều mối quan hệ giữa người với người, điều này cũng là vốn xã hội để dành cho tương lai của con. Ở đây con có thể tiếp cận với nhiều mối quan hệ như mối quan hệ giữa trẻ với trẻ, mối quan hệ giữa trẻ với giáo viên, mối quan hệ giữa trẻ với mẹ, mối quan hệ giữa trẻ với mẹ của trẻ khác, mối quan hệ giữa trẻ với thiên nhiên, và mối

quan hệ giữa trẻ và thế giới. Trong quá trình hàng ngày gặp gỡ, sống và va chạm với người khác, nếu xuất hiện mâu thuẫn thì con sẽ nuôi dưỡng năng lực giải quyết vấn đề để có thể giải quyết mâu thuẫn đó, nếu mâu thuẫn được giải quyết thì con hình thành được mỗi thân thiết cao hơn. Trong qua trình này con có thể lĩnh hội mỗi quan hệ hiểu về bản thân, người khác và xã hội trong khi tác động qua lại với trẻ khác. Việc tác động qua lại với thiên nhiên cũng như thế. Giáo dục thuận tự nhiên và mối quan hệ xã hội kết nối từ Nhóm giáo dục chung sẽ trở thành tài nguyên để con học tập và trưởng thành sau này.

3.4.2. Cung cấp nơi học tập thực tế

CLB trong Jumin là địa điểm giáo dục theo kiểu giáo dục đề án đã được xác nhận bên trên, nhưng không chỉ thế CLB Jumin còn là địa điểm học tập thực hành cho các hội viên. Theo khái niệm do Wenger (1998) đề xuất, CLB vừa là cộng đồng thực tiễn vừa là cộng đồng học tập. Theo đó CLB của Jumin vừa là không gian dành cho học tập của các thành viên với tư cách là cộng đồng thực hiện, vừa là nơi có thể chuyên hoá nội dung quan sát được của họ thành tri thức. Thông qua CLB, hội viên học tập trong khi trao đổi thông tin và tình cảm. Chúng ta hãy cùng tìm hiểu các hội viên của CLB Jumin học tập cụ thể như thế nào nhé!

Thứ nhất, nhóm sinh hoạt trang bị kiến thức chuyên môn về thực phẩm. Phụ nữ nội trợ tham gia vào nhóm sinh hoạt thuộc Jumin không đơn giản là những hội viên mua thực phẩm hữu cơ để ăn mà còn sinh hoạt CLB với tư cách là nhà hoạt động tình nguyện, trong quá trình đó học học thêm tri thức cụ thể về thực phẩm.

Trước kia, phụ nữ nội trợ chỉ nghĩ về tính nguy hiểm của nông sản hay thực phẩm gia công ở mức ‘nó không được tốt cho sức khoẻ’, thế rồi thông qua các hoạt động CLB trong Jumin họ biết rằng chỉ số dư lượng thuốc trừ sâu của nông sản bán trên thị trường hay chất phụ gia có trong thực phẩm gia công gây tác dụng phụ như thế nào lên cơ thể con người.

Thứ hai, Nhóm giáo dục chung còn giúp nâng cao thực lực nấu ăn của các hội viên. Ở Hàn Quốc chương trình học đại học tương đối nặng nên phần lớn sinh viên chỉ tập trung vào học, đó là lý do phụ nữ hầu như không có kinh nghiệm nấu nướng trước khi kết hôn. Ngay sau khi kết hôn, họ cũng biết nấu một vài món đơn giản cho khoảng 2~3 người ăn nhưng thực tế vẫn có nhiều người không có kinh nghiệm nấu cho trên 10 người ăn. Thế nhưng nhóm trẻ chung Jumin hoạt động theo hình thức mẹ của bé phải có nghĩa vụ làm thức ăn cho toàn thể 15 trẻ. Nhờ quá trình này, phụ nữ nội trợ đã biết nấu ăn giỏi hơn so với trước kia.

Thứ ba, trong nhóm sinh hoạt, thành viên công nhận ý kiến khác, người khác và được công nhận từ những người khác nhau. Hội viên hội tụ để cùng có kinh nghiệm thực tiễn, thế nên họ trở nên biết và công nhận năng lực của nhau. Điều này giống như Lee Seon Mi (2005) đưa ra, thành viên có thể học tập niềm tin với người khác và tính hoà hảo lẫn nhau thông qua việc tham dự trong cộng đồng tự phát mặt đối mặt chiều ngang, nên họ hiểu và công nhận người khác, giống như thế các hội viên của nhóm sinh hoạt sẽ thừa nhận lẫn nhau thông qua đối thoại mặt đối mặt trong CLB.

4. Kết luận

Nghiên cứu này khảo sát ý nghĩa xã hội của CLB thuộc đoàn thể Jumin. CLB Jumin được nghiên cứu gồm tất cả 15 nhóm và có thể kiểm chứng chúng có ý nghĩa như thúc đẩy hình thành cộng đồng và mở rộng mối quan hệ xã hội; hình thành bản ngã mới của người tham gia; nâng cao ý thức sinh thái, cung cấp hình thức giáo dục đề án và cung cấp cộng đồng thực tiễn. Các CLB Jumin nhiều và đa dạng nên cư dân ở địa phương Seongnam, Yongin, đặc biệt là các hội viên của Jumin có nhiều cơ hội tham dự các cộng đồng tự phát tại địa phương. Hơn nữa CLB của Jumin có ý nghĩa xã hội đa dạng tới mức có thể là nền móng của cộng đồng địa phương. Những tổ chức tự phát như CLB Jumin nếu nhiều lên tại địa phương thì có thể mở rộng chi nhánh, sau đó hình thành phát triển mở rộng trong toàn tổ chức Jumin. Nói cách khác, căn cứ theo cơ sở lý luận về tổ chức tự phát của Putnam thì tổ chức tự phát có thể góp phần phát triển cộng đồng địa phương, CLB Jumin càng nhiều thì càng phát triển cộng đồng Jumin và xa hơn càng đóng góp hình thành cộng đồng địa phương.

Tại Việt Nam, gần đây các nhóm sinh hoạt của phụ nữ đang có xu hướng hình thành và phát triển một cách đa dạng. Do đó, nội dung và kết quả nghiên cứu của tham luận này, hy vọng sẽ trở thành một tài liệu tham khảo được sử dụng để làm bài học kinh nghiệm cho trường hợp của Việt Nam.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Etienne Wenger. 1998. 『Communities of practice: learning, meaning, and identity』. Cambridge University Press.

2. Robert D. Putnam. 2000. 『Bowling Alone: the collapse and revival of American community』, New York: Simon & Achuster.
3. _____. 1994. 『Making Democracy Work: Civic traditions modern Italy』, Princeton University Press.
4. Lee Seon Mi. 2005. 『Trung tâm dân cư để phát triển cộng đồng địa phương?』 Xã hội thị dân và NGO, Vol.3 No.1.

Website:

Đoàn thể Dure: <http://www.dure.coop/>

Đoàn thể Icoop: <http://www.icoop.or.kr/>

Đoàn thể yicoop: <http://www.yicoop.net/>

Đoàn thể wooricoop:

<http://wooricoop.com/main/in.php>

Đoàn thể jumin: <http://www.jucoop.com/>

Đoàn thể hasalim: <http://www.hansalim.or.kr/>

<http://vepr.org.vn>

Abstract

Korea people think the union is important, so most of them register join more one club. This study chooses small groups (clubs) as study object to examine the social significance of this small groups as community movement. I did fielwork for 4 months, from December 2010 to April 2011 at the small groups of Jumin Consumer Cooperative, in Seong-nam and Young-in city, Korea; and I interviewed 15 its members. As a result, this has identified the following: ① Network and community formation; ② Identify yourself and form new ones; ③ Ecological awareness improving; ④ Alternative Education form and Practical learning site Providung. This result can be used to guide the groups that are flourishing in Vietnam today, in a bid to reduce number of public associations that spend about 45,000 billion a year.